TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN G** TỈNH ĐIỆN B	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2022/QĐST-HNGĐ	*Tuần G, ngày 25 tháng 4 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN G, TỈNH ĐIỆN B

Căn cứ vào Điều 212; 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 13/2022/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2022 về việc: "*Công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Ngô Thị H, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Khối Thắng L, thị trấn Tuần G, huyện Tuần G, tỉnh Điện B.

- Anh Mai Trọng Th, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Bản S, xã Quài C, huyện Tuần G, tỉnh Điện B

Địa chỉ hiện nay: Bản Bôm L, xã Thanh X, huyện Điện B, tỉnh Điện B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15 tháng 4 năm 2022, người yêu cầu gồm chị Ngô Thị H và anh Mai Trọng Th đã thỏa thuận được như sau.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị H và anh Mai Trọng Th trên cơ sự tự nguyện tìm hiểu, lấy nhau có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Tuần G, huyện Tuần G, tỉnh Điện B ngày 08/12/2008. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân bất đồng quan điểm sống, tính cách trái ngược nhau, không tìm được tiếng nói chung. Vợ chồng không còn quan tâm đến nhau từ năm 2020. Đến nay chị H và anh Th thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, mục đích hôn nhân không đạt được, chị Ngô Thị H và anh Mai Trọng Th thống nhất thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa án công nhận cho anh chị.

2. Về con chung: Chị Ngô Thị H và anh Mai Trọng Th có 02 người con chung là cháu Mai Trúc L, sinh ngày 11/3/2019 và cháu Mai Đức Nh sinh ngày 10/9/2009. Khi ly hôn anh chị đã thỏa thuận giao cháu Mai Đức Nh cho chị Ngô Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến tuổi thành niên và có khả năng lao động,

giao cháu Mai Trúc L cho anh Thuyết trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến tuổi thành niên và có khả năng lao động. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về quan hệ tài sản: Tài sản chung, tài sản riêng, nợ phải trả, nợ lấy về: Chị Ngô Thị H và anh Mai Trọng Th đều không yêu cầu Tòa án công nhận, giải quyết.

5. Về lệ phí: Chị Ngô Thị H tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm.

Xét thấy, sự thỏa thuận của chị Ngô Thị H và anh Mai Trọng Th là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị H và anh Mai Trọng Th thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Giao cháu Mai Đức Nh, sinh ngày 10/9/2009 cho chị Ngô Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi thành niên và có khả năng lao động. Giao cháu Mai Trúc L, sinh ngày 11/3/2019 cho anh Mai Trọng Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi thành niên và có khả năng lao động. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

1.3. Về quan hệ tài sản: Tài sản chung, tài sản riêng, nợ phải trả, nợ lấy về: Chị Ngô Thị H và anh Mai Trọng Th đều không yêu cầu Tòa án công nhận.

1.4. Về lệ phí: Chị Ngô Thị H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí chị H đã nộp theo biên lai số 0007540 ngày 04/4/2022 tại Chi cục THADS huyện Tuần Giáo, chị H đã nộp đủ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành (ngày 25/4/2022) và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Điện B;
- VKSND H. Tuần G;
- Chi cục THADS H. Tuần G
- Đương sự;
- UBND T. Trấn Tuần G;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Đình H